

TRẦN HUY LIỆU

TÁC PHẨM CHỌN LỌC

NGUYỄN TRÃI

CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

TRẦN HUY LIỆT
(TÁC PHẨM CHỌN LỌC)

NGUYỄN TRÃI

CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ THÔNG TIN

00
P2 P1.

LỜI NÓI ĐẦU

Độc lịch sử dân tộc nước ta dưới thời phong kiến, tôi rất yêu quý các vị anh hùng dân tộc, mỗi người một vẻ, nhưng người mà tôi yêu quý nhất có lẽ là Nguyễn Trãi. Vì Nguyễn Trãi giàu lòng yêu nước và cũng giàu lòng nhân đạo. Vì Nguyễn Trãi không những là nhà chính trị, nhà quân sự thiên tài, mà còn là nhà văn học, nhà tư tưởng kiệt xuất. Nhưng điều làm cho chúng ta để cảm là Nguyễn Trãi đã biểu hiện cho những cái gì trong sáng nhất, đẹp đẽ nhất của "Con người Việt Nam".

Yêu quý Nguyễn Trãi, từ mấy năm nay tôi đã cố gắng đi sâu vào Nguyễn Trãi. Tháng 9 năm 1956, nhân dịp kỷ niệm lần đầu tiên ngày chết Nguyễn Trãi do Bộ Văn hoá tổ chức ở Hà Nội, tôi đã viết bài *Nguyễn Trãi, một đại chính trị, đại văn hào Việt Nam* đăng trên tập san *Nghiên cứu Văn Sử Địa*. Năm 1962, cũng nhân dịp kỷ niệm 520 năm ngày mất của Nguyễn Trãi, tôi đã viết quyển *Nguyễn Trãi, một nhân vật vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam*. Từ bấy tới nay, trong những buổi nói chuyện hay viết bài, tôi cũng thường nhắc đến Nguyễn Trãi. Và lần này, để chuẩn bị cho cuộc kỷ niệm 525 năm ngày chết của Nguyễn Trãi vào năm 1967 sắp tới, một lần nữa tôi lại cho ra đời quyển *Nguyễn Trãi*, một công trình tổng kết về nghiên cứu Nguyễn Trãi của chúng tôi mấy năm nay. Tôi dùng chữ "chúng tôi" vì thực ra, công trình nghiên cứu này không phải của riêng tôi, mà là sự đóng góp của nhiều bạn. Trên tạp chí *Nghiên cứu lịch sử* hiện nay cũng như tập san *Nghiên cứu Văn Sử Địa* trước kia, nhiều bạn viết về Nguyễn Trãi trên mọi phương diện. Khi bản thảo hoàn

thành, tôi đã gửi nhiều bạn xem để xin ý kiến. Trong số những bạn góp ý kiến có đồng chí Trường Chinh và đồng chí Nguyễn Khánh Toàn đã gợi cho tôi nhiều điểm về lập trường quan điểm cho đến văn phong. Mỗi khi vui sướng nhận được những bản góp ý kiến, tôi đều nghiên cứu cẩn thận và tiếp thu những điểm mà tôi tiếp thu được. Tôi tin rằng: *Nguyễn Trãi* năm 1966 so với quyển *Nguyễn Trãi, một nhân vật vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam* năm 1962 cùng một tác giả nhưng quyển sau hơn quyển trước nhiều.

Một điểm mà tôi vẫn tự nhắc cũng như nhiều bạn đã nhắc tôi là đừng vì yêu quý Nguyễn Trãi quá mà lãng quên những hạn chế lịch sử, của giai cấp đối với Nguyễn Trãi, đừng để người đọc có thể tưởng lầm tư tưởng của Nguyễn Trãi chẳng khác gì tư tưởng của những nhà chính trị cộng sản ngày nay; nói tóm lại là không "hiện đại hoá" Nguyễn Trãi. Thật thế, theo tôi nghĩ, chính sự nghiệp đánh giặc cứu nước của Nguyễn Trãi đã rất vĩ đại và tư tưởng của Nguyễn Trãi đã đạt tới đỉnh cao nhất trong thời đại của ông, vậy thì chúng ta cần gì phải "chụp" cho ông cái mũ hiện đại mà trước kia chưa từng có cũng như ông chưa từng đội. Nói một cách khác, Nguyễn Trãi ví như một "Tuyệt thế giai nhân" trong thời phong kiến nước ta, tự bản thân giai nhân đã đẹp lắm rồi, vậy thì người yêu giai nhân có cần gì phải trát vào những lượt phấn vụng về để rồi "yêu nhau mà lại bằng mười phụ nhau"! Do đó, nghiên cứu Nguyễn Trãi về nhiều mặt, đi sâu vào Nguyễn Trãi là để đánh giá Nguyễn Trãi cho đúng, đánh giá một nhân vật vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam.

Một điều khác nữa cũng cần phải nói rõ là: khi nghiên cứu về chiến lược, chiến thuật của nghĩa quân Lam Sơn, chúng tôi phải dùng đến những danh từ mà ngày nay

chúng ta quen dùng như du kích chiến, vận động chiến, vây đồn diệt viện... chẳng hạn. Như thế không phải gán ghép cho người xưa những việc không làm, không có, mà chỉ là dùng những danh từ của khoa học quân sự ngày nay thường dùng để trình bày cho rõ, cho dễ, đáng chú ý là đúng với nội dung và tính chất của sự kiện là được rồi.

Trong quyển *Nguyễn Trãi, một nhân vật vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam* xuất bản năm 1962, cuối cùng có bài : *Chúng ta học tập những gì ở Nguyễn Trãi?*". Từ đó tới nay đã 5 năm rồi. Một lần nữa, chúng ta lại chuẩn bị kỷ niệm Nguyễn Trãi và viết lại sách Nguyễn Trãi trong lúc công cuộc đánh Mỹ cứu nước của dân tộc ta đang có những phát triển mới và đem lại những thắng lợi rất to lớn. Do đó, cuối quyển sách này sẽ có bài "*Nguyễn Trãi với việc đánh Mỹ cứu nước của chúng ta hiện nay*". Như thế Nguyễn Trãi, người con ưu tú của dân tộc Việt Nam, mặc dầu đã bị bọn phong kiến sát hại trước kia, vẫn luôn luôn sống với giang sơn Tổ quốc, sống giữa chúng ta trong thế hệ Hồ Chí Minh.

Hà-nội, 15-6-1966

Trần Huy Liệu

CHƯƠNG I

XÃ HỘI VIỆT NAM HỐI CUỐI THẾ KỶ XIV VÀ ĐẦU THẾ KỶ XV

1. Ý thức dân tộc Việt Nam sau ba lần kháng chiến chống quân Mông Cổ.

Một điều phải nói ngay là: ý thức dân tộc Việt Nam đã hình thành từ lâu lắm. Theo tiếng gọi của ý thức dân tộc, năm 40, hai chị em Bà Trưng và một tập đoàn phụ nữ đã lãnh đạo nhân dân đứng lên khởi nghĩa, đuổi bọn ngoại xâm là Tô Định và giải phóng sáu mươi lăm thành trong một thời gian rất ngắn. Mặc dầu nghĩa quân của Hai Bà bị Mã Viện đánh bại, đất nước lại bị chìm đắm, nhưng ý thức dân tộc vẫn không ngừng hình thành và phát triển. Năm 160, Chu Đạt đã lãnh đạo nhân dân nổi lên ở Cửu Chân; năm 248, Triệu Quốc Đạt cùng em gái là Triệu Thị Trinh đứng lên đánh bại chính quyền đô hộ ở miền đất ngày nay là tỉnh Thanh Hoá.

Sau thế kỷ VI, ý thức dân tộc càng được củng cố thêm một bước khi Lý Bôn đánh đuổi bọn thứ sử Tiều Tư và dựng ra nước Vạn Xuân.

Đến thế kỷ VIII, Mai Thúc Loan rồi Phùng Hưng nối tiếp nhau nổi lên đánh đuổi bọn quan lại nhà Đường. Đầu thế kỷ X, nhân nhà Đường suy yếu, Khúc Thừa Dụ đã giành được quyền tự trị trên thực tế, mặc dầu về danh nghĩa Khúc Thừa Dụ phải nhận chức tiết độ sứ của nhà Đường.

Năm 939, với việc Ngô Quyền đánh bại quân Nam Hán ở sông Bạch Đằng, ý thức dân tộc lại được phát triển thêm về chiều sâu cũng như chiều rộng. Từ đây, người Việt Nam càng ngày càng thêm tin tưởng vào ý chí và sức mạnh của mình. Nhờ vậy, mà năm 981 Lê Hoàn đã cả phá quân Tống ở Chi Lăng, củng cố thêm một bước nền độc lập của dân tộc.

Năm 1076, Lý Thường Kiệt chặn đánh quân Tống ở trên sông Như Nguyệt, bốn câu thơ được truyền tụng sau đây đã nói lên sự tin tưởng mạnh mẽ vào vận mệnh của dân tộc và của giang sơn đất nước.

Nam quốc sơn hà Nam đế cư

Tiệt nhiên định phận tại thiên thư.

Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm,

Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư⁽¹⁾!

Đến thế kỷ XIII, việc quân và dân nhà Trần ba lần đánh bại quân Mông Cổ đã đưa uy tín nước Đại Việt lên một mức độ rất cao. Câu thơ của Trần Quang Khải:

Đoạt sáo Chương Dương độ,

Cầm hổ Hàm Tử Quan

(1) Ý nói: Non sông nước Nam có vua nước Nam ở đó, bờ cõi đã được ghi trên sách trời. Cớ sao quân giặc còn dám lại xâm phạm, tội bay sẽ bị đánh cho mà coi!

Thái bình tu nỗ lực
Vạn cổ thử giang sơn⁽¹⁾.

đã đánh dấu lòng tự hào dân tộc của người Việt Nam từ trước chưa lúc nào mạnh mẽ bằng lúc ấy! Từ trong xương máu của các cuộc đấu tranh chống ngoại xâm, dân tộc Việt Nam đã rút ra được một bài học vô cùng quý báu: *Nếu cả dân tộc đoàn kết và kiên quyết chiến đấu thì có thể đánh bại bất cứ bọn ngoại xâm nào.*

Giữa lúc ý thức dân tộc, lòng tự tin dân tộc đang trên đà phát triển, và đang làm nức lòng cả dân tộc, thì Minh Thành Tổ mượn cớ Hồ Quý Ly cướp ngôi của nhà Trần, cho Trương Phụ tiến quân vào đánh chiếm nước ta.

Bọn xâm lược lừa phỉnh, một số phần tử trong tầng lớp quý tộc và một số nho sĩ lúc đầu đã đi với quân Minh đánh lại nhà Hồ để “trả nước cho họ Trần”...

Nhưng mặt nạ xâm lược của quân giặc đã rơi ra, khi cha con Hồ Quý Ly bị bắt và bị giải sang Kim Lăng (Nam Kinh). Cho nên ngay từ năm 1407, năm quân Minh đánh bại Hồ Quý Ly các cuộc khởi nghĩa chống quân Minh lại kế tiếp nổ ra, cho mãi tới khi Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa ở Lam Sơn mở đầu một giai đoạn mới trong cuộc đấu tranh chống quân Minh. Như thế là khi bọn phong kiến nhà Minh bắt đầu xâm lược Việt Nam, thì ý thức dân tộc của người Việt Nam đã hình thành vững chắc và đang trên đà phát triển mạnh mẽ.

(1) Tạm dịch:

Chương Dương cướp giáo giặc
Hàm Tử bắt quân thù
Thái bình nên gắng sức
Non nước ấy, nghìn thu!